

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**

Mã chứng khoán: **HTL**

Địa chỉ trụ sở chính: **Lô 46, Đường 3, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP.HCM**

Điện thoại: **08 3 754 3188**

Fax: **08 3 754 3189**

Người thực hiện công bố thông tin: **Lã Thị Thanh Phương**

Địa chỉ: **Lô 46, Đường 3, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP.HCM**

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): **08 3 754 3188**

Fax: **08 3 754 3189**

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: toàn văn Báo cáo thường niên năm 2015 của Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2016 tại đường dẫn: <http://www.truonglong.com/quan-he-co-dong-2>, của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

**Người đại diện theo pháp luật/**

**Người được ủy quyền công bố thông tin**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



P.GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH  
*Lã Thị Thanh Phương*



TRƯỜNG LONG

**HTL**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT & Ô TÔ TRƯỜNG LONG  
Lô 46, đường số 3, KCN Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

## Mục lục

Nội dung	Trang
A. Giới thiệu tổng quan về công ty	03
I. Giới thiệu chung về công ty:	03
II. Quá trình hình thành và phát triển	04
III. Các sự kiện trong năm	05
IV. Nghành nghề và địa bàn kinh doanh	06
V. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	09
VI. Định hướng phát triển	09
VII. Các rủi ro	10
B. Tình hình hoạt động trong năm	10
I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
II. Tổ chức và nhân sự	11
III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	13
IV. Tình hình tài chính	15
V. Cơ cấu cổ đông	16
VI. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
C. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	18
I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	18
II. Tình hình tài chính	18
III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai	19
V. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của Kiểm toán	19
VI. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	19
D. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty	20
I. Đánh giá của Hội đồng quản trị	20
II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về Hoạt động của Ban Giám đốc	20
III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	20
E. Quản trị công ty	21
I. Hội đồng quản trị	21
II. Ban kiểm soát	22
III. Các giao dịch thù lao	22
F. Báo cáo tài chính	23
I. Ý kiến kiểm toán	24
II. Báo cáo tài chính kiểm toán	26

## A. Giới thiệu tổng quan về công ty

### I. Giới thiệu chung về công ty:

**Tên công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ  
TRƯỜNG LONG

**Tên tiếng Anh:** Truong Long Engineering and Auto Joint Stock Company

**Tên viết tắt:** Truong Long JSC

**Biểu tượng công ty:**



**Điện thoại:** 08 3754 3188

**Fax:** 08 3754 3189

**Web:** [www.truonglong.com](http://www.truonglong.com)

**Trụ sở chính:** Lô 46, đường số 3, KCN Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

**Chi nhánh Vĩnh Long:** Lô 1A, 1B, A11, A12, KCN Bình Minh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

**Chi nhánh miền Trung:** Quốc lộ 1A, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

**Vốn điều lệ:** 120 tỷ đồng

**Số cổ phiếu lưu hành:** 12 triệu cổ phiếu được chính thức niêm yết trên sàn HOSE kể từ ngày 10/01/2011

**Mã cổ phiếu:** HTL

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0301384695, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lại lần thứ 22 ngày 03 tháng 04 năm 2010

## **II. Quá trình hình thành và phát triển**

### **1998 - 2000**

Công ty TNHH TM-DV Trường Long, tiền thân của công ty CP Kỹ Thuật & Ô Tô Trường Long, được thành lập ngày 16/02/1998, trụ sở tại số 6 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM. Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu là thiết bị cẩu cầu hiệu Soosan và Tadano.

Được xem là năm bản lề của Công ty trong việc chuyên hướng kinh doanh, đổi tên thành Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Trường Long, thực hiện chiến lược chuyên biệt hóa sản phẩm, mở rộng phạm vi kinh doanh các loại xe chuyên dùng và xe môi trường.

### **2001 - 2006**

Giai đoạn phát triển với hàng loạt các sự kiện đánh dấu bước phát triển mới của Công ty như:

Bổ sung thêm ngành nghề “Sửa chữa ô tô, thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện cơ giới đường bộ” - Nghiên cứu, thiết kế và làm hồ sơ xe.

Chính thức trở thành Đại lý 3S của Công ty Hino Motors Việt Nam. Mở rộng kinh doanh các sản phẩm xe tải, một thị trường rất lớn và đầy tiềm năng.

Thành lập Chi nhánh tại Cần Thơ để trưng bày các sản phẩm xe Hino đồng thời tổ chức công tác hậu mãi tại Chi nhánh để phục vụ cho khách hàng tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

### **2007**

Đầu năm 2007 công ty di dời trụ sở chính đến khu công nghiệp Tân Tạo, với quy mô nhà xưởng và thiết bị đầu tư mới, Trường Long là đại lý duy nhất được Hino Motors Việt Nam công nhận là “Đại lý Hino 3S đạt tiêu chuẩn” tại Việt Nam và giữ vững danh hiệu này cho đến nay.

Tháng 2 năm 2007 Trường Long chính thức trở thành công ty cổ phần. Công ty tiến hành cơ cấu bộ máy nhân sự, cải tổ quy chế quản trị nhằm phù hợp với hình thức kinh doanh mới.

Tháng 6 năm 2007, Trường Long khai trương trạm Đăng kiểm 50-10D, đây là một trong những trạm Đăng kiểm tư nhân đầu tiên được cấp giấy phép hành nghề Đăng kiểm tại Tp. Hồ Chí Minh.

Cuối năm 2007 Trường Long bán 3% cổ phần cho nhân viên theo chương trình “ESOP”. Chương trình nhằm mục đích tạo sự gắn bó và cam kết lâu dài của nhân viên đối với công ty.

### **2007 (tiếp theo)**

Tháng 10 năm 2007, Sumitomo - bộ phận kinh doanh ô tô, tập đoàn tài chánh hàng đầu của Nhật Bản trở thành đối tác chiến lược, nắm giữ 25.56% cổ phần của Trường Long.

### **2008**

2008 là năm đỉnh cao phát triển của Trường Long. Với tiềm lực tài chánh của công ty cổ phần cộng thêm vào đội ngũ lãnh đạo có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và quản lý cao là những nhân tố tích cực đưa Trường Long phát triển mạnh mẽ.

Năm 2008 công ty triển khai xây dựng dự án “TRUNG TÂM 3S HINO, SHOWROOM Ô TÔ VÀ TÒA NHÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ” tại khu công nghiệp Bình Minh tỉnh Vĩnh Long.

### **2009 - 2015**

Cuối năm 2009 công ty tăng vốn điều lệ từ 43.2 tỷ lên 80 tỷ, chuẩn bị cho việc niêm yết tại sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh vào đầu năm 2010. Quyết định niêm yết của công ty nhằm tiếp cận nguồn vốn cổ đông, tạo điều kiện thuận lợi cho các chiến lược đầu tư và phát triển lâu dài của công ty trong tương lai.

Tháng 10 năm 2010 công ty chính thức trở thành nhà phân phối độc quyền sản phẩm cầu Tadano lắp trên xe tải tại Việt nam.

Tháng 3 năm 2012 công ty khai trương Trung tâm 3S Hino tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là một trong những trung tâm 3S có quy mô và được trang bị hiện đại nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu long.

Tháng 01/2014 công ty Chairatchakarn là một trong những đại lý Hino lớn nhất tại Thái Lan, đã trở thành cổ đông chiến lược của công ty Trường Long với số cổ phần là 28%. Với nhiều năm kinh nghiệm kinh doanh ô tô tại thị trường Thái Lan, Chairatchakarn sẽ hỗ trợ Trường Long phát triển thị phần Hino tại Việt Nam.

Tháng 11 năm 2015 công ty chính thức trở thành nhà phân phối thiết bị nâng ShinMaywa dành cho xe Ben tại thị trường Việt Nam .

Tháng 06/2015, Công ty chính thức khởi công xây dựng Trung tâm 3S Hino khu vực miền Trung tại thành phố Đà Nẵng.

### **III. Các sự kiện khác trong năm**

Từ ngày 21 đến 25/04/2015 Công ty Cổ phần kỹ thuật và Ô tô Trường Long tổ chức chuyến tham quan nhà máy sản xuất cẩu cầu Tadano tại Thái Lan cho các khách hàng lớn.

Ngày 08/08/2015 tại sân Sân Golf Montgomerie Links Đà Nẵng, Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long là nhà tài trợ kim cương cho giải "The Montgomerie Links Club Championship 2015". Đồng thời là nhà tài trợ chính cho giải "Hole in one".

Ngày 04/09/2015 Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long tổ chức lễ trao tặng và bàn giao quyền sử dụng 01 xe cứu thương (kèm theo trang thiết bị y tế đi cùng) cho Hội chữ thập đỏ Thiện Tâm – quận Bình Thạnh – thành phố Hồ Chí Minh. Việc trao tặng xe này nhằm mục đích chuyển bệnh nhân nghèo về nhà trước phút lâm chung và chuyển bệnh nhân nghèo cấp cứu miễn phí.

Ngày 20/11 Công ty CP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long ký kết thoả thuận quyên phân phối thiết bị nâng cho xe ben tại Việt Nam với công ty ShinMaywa.

Ngày 28-11-2015 tham gia hội thi tay nghề Hino lần thứ 6 - The Sixth CS Contest. Kết quả đạt giải nhất toàn đoàn.

Từ ngày 02 - 05/12/2015, Triển lãm Quốc tế về công nghệ, thiết bị, máy móc xây dựng, vật liệu xây dựng và công nghiệp mỏ (Contech Mining 2015) đã khai mạc tại Trung tâm Hội chợ triển lãm Việt Nam (148 Giảng Võ, Hà Nội) với sự tham gia của các nhà sản xuất, doanh nghiệp uy tín trong và ngoài nước. Công ty CP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long, nhà phân phối cẩu cầu Tadano tại Việt Nam và Công ty CP ô tô Vũ Linh (Vũ Linh Auto) đại lý cẩu cầu Tadano miền Bắc đã tham gia triển lãm các sản phẩm cẩu cầu thương hiệu Tadano của Nhật Bản dùng để lắp trên xe tải.

#### IV. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH



Là đại lý đạt tiêu chuẩn 3S duy nhất của Hino Motors tại Việt Nam.  
Chuyên mua bán các loại xe tải và xe chuyên dùng: Xe cẩu, xe ben, xe bồn, xe trộn bê tông, xe ép rác, xe thùng kín, xe mui bạt....



Nhà phân phối độc quyền cẩu Tadano lắp trên xe tải tại Việt Nam từ tháng 10 năm 2010.



Nhà phân phối chính thức thiết bị nâng dành cho xe Ben tại thị trường Việt Nam của ShinMaywa từ tháng 11 năm 2015.



Trung tâm sửa chữa, bảo hành xe tải Hino và các loại xe tải khác.



Xưởng đóng thùng xe tải, xe chuyên dùng và lắp đặt thiết bị các loại

### CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC

- ❖ **Xe thùng kín, xe mui bạt:** Cung cấp cho các đơn vị vận tải đường bộ, các doanh nghiệp có nhu cầu chuyên chở hàng hóa.
- ❖ **Xe đông lạnh:** Cung cấp cho các Công ty thủy sản, Công ty sữa...
- ❖ **Xe rác, xe bồn nước, xe hút hầm, xe tưới đường:** sử dụng trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cung cấp cho những đơn vị Quản lý đô thị, Công ty công trình đô thị, Công ty dịch vụ công ích...
- ❖ **Xe cẩu:** sử dụng trong lĩnh vực môi trường, cung cấp cho Công ty điện lực, Công ty dịch vụ cây xanh, các Công ty sắt thép, xây dựng...
- ❖ **Xe chở nhiên liệu:** sử dụng trong lĩnh vực chuyên chở nhiên liệu, cung cấp cho những Công ty xăng dầu ...
- ❖ **Xe ben:** sử dụng trong lĩnh vực xây dựng, cung cấp cho những Công ty xây dựng, san lấp...



Xe đông lạnh



Xe mui bạt



Xe thùng kín



Xe bồn dầu



Xe tải cẩu



Xe tưới rửa đường



Xe rác



Xe ben

# **ĐỊA BÀN KINH DOANH VÀ CÁC CHI NHÁNH**

## **TRỤ SỞ CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



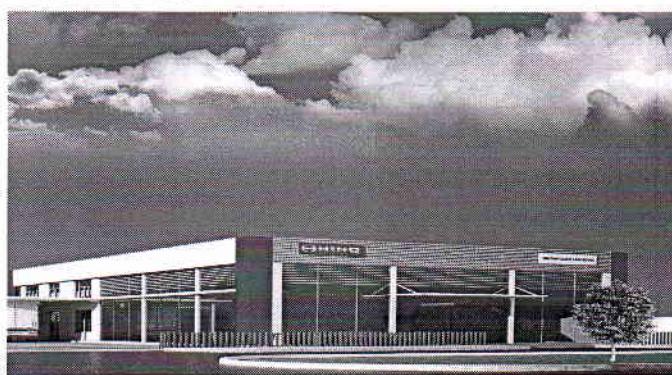
**CHI NHÁNH ĐÔNG BẮNG SÔNG CỬU LONG**



**CHI NHÁNH MIỀN TRUNG**



**DỰ ÁN CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG**



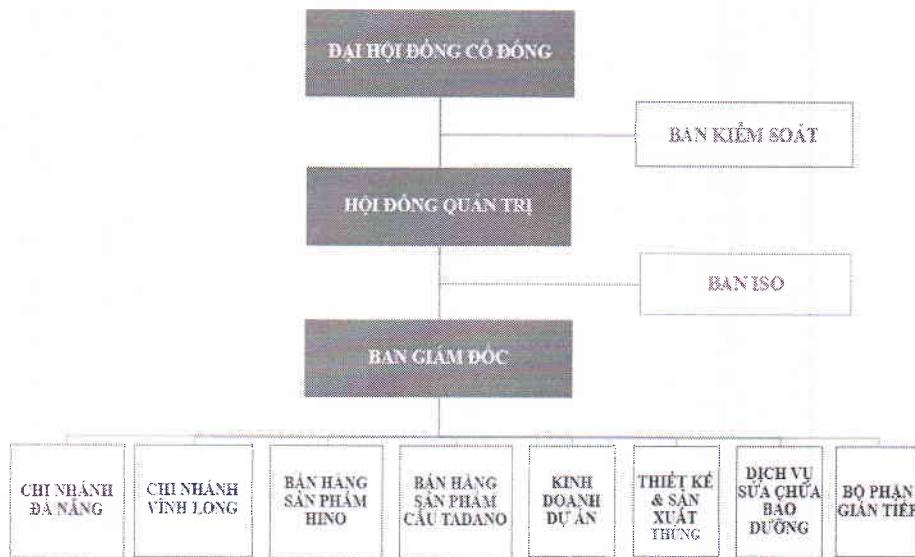
## V. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### 1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị công ty bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân cấp, quản lý phân cấp theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của Công ty.

Nhìn chung, mô hình quản trị mới đã được xây dựng và tiếp cận với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế. Với mô hình quản trị hiện tại đã tăng cường hiệu quả quản lý, quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả quản trị của Hội đồng Quản trị (HĐQT) đối với bộ máy điều hành; thực hiện chức năng quản trị.

### 2. Cơ cấu bộ máy quản lý



## VI. Định hướng phát triển

### 1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Phấn đấu trở thành công ty kinh doanh xe tải hàng đầu tại Việt Nam về quy mô sản xuất, chất lượng phục vụ.
- + Đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện tốt nhất về vật chất và tinh thần.

### 2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- + Mở rộng xây dựng thêm showroom và workshop mới tại các tỉnh, thành phố lớn
- + Hoàn thiện hệ thống phân phối cầu Tadano và sản phẩm chuyên dùng trên toàn quốc.
- + Cung cấp thêm dịch vụ sửa chữa cho các dòng xe khác.
- + Đa dạng hóa sản phẩm để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

### 3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

## HINO TRƯỜNG LONG SỰ ĐẦU TƯ TỐI ƯU



### Sứ Mạng

Luôn tạo ra sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt nhất.



### Hoài Bão

Trở thành nhà cung cấp xe tải hàng đầu tại Việt Nam về quy mô lẫn chất lượng.

## VI. Các rủi ro:

Một số nhân tố rủi ro được trình bày dưới đây, có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, qua đó gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu của Công ty.

### 1. Rủi ro về biến động kinh tế

Là một doanh nghiệp Việt Nam chuyên về lĩnh vực mua bán và sản xuất xe tải và chuyên dùng, hoạt động kinh doanh của Công ty Trường Long phần nào chịu ảnh hưởng bởi sự biến động của nền kinh tế Việt Nam nói chung và sự phát triển của ngành công nghiệp xe tải nói riêng.

### 2. Rủi ro về Pháp luật

Nhìn chung, hệ thống pháp luật của Việt Nam hiện nay chưa được hoàn chỉnh, việc vận dụng pháp luật trên thực tế còn nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, trước những đổi mới của nền kinh tế khi gia nhập WTO, Chính Phủ Việt Nam cũng đã và đang cố gắng hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm tạo điều kiện để nền kinh tế phát triển bền vững và lành mạnh, tạo môi trường đầu tư thông thoáng và thuận lợi cho cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

Là một Công ty cổ phần, bất cứ sự thay đổi nào về mặt chính sách đều sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

### 3. Rủi ro đặt thù

#### ➤ Rủi ro về thuế:

Chính sách thuế ở Việt Nam thường xuyên biến động sẽ ảnh hưởng kế hoạch phát triển của doanh nghiệp

#### ➤ Rủi ro tỷ giá

Xe tải Hino được lắp ráp tại nhà máy Hino, Hà Nội, nguyên vật liệu sản xuất, lắp ráp chủ yếu là nhập khẩu. Ngoài ra một số nguyên vật liệu, thiết bị chủ yếu nhằm sản xuất thùng xe và cầu

của Công ty cũng nhập từ nước ngoài, vì vậy sự biến động của tỷ giá hối đoái sẽ ảnh hưởng đến giá thành của Công ty.

#### ➤ Rủi ro lãi suất

Lãi suất ngân hàng không những ảnh hưởng đến chi phí tài chính và giá thành của Công ty mà còn ảnh hưởng đến lượng khách hàng có nhu cầu vay vốn qua Ngân hàng để mua xe. Khách hàng sẽ không đầu tư vào xe nếu lãi suất không hợp lý dẫn đến kế hoạch kinh doanh của khách hàng không khả thi.

#### ➤ Rủi ro cạnh tranh

Hiện nay Hino có hơn 10 đại lý từ Bắc vào Nam, ngoài ra cạnh tranh trực tiếp với Hino còn có các thương hiệu nổi tiếng khác như Isuzu, Hyundai, Trường Hải... Sự đa dạng về nhà cung cấp cũng như chủng loại xe giúp người tiêu dùng có nhiều lựa chọn nhưng đồng thời cũng dẫn đến việc cạnh tranh khốc liệt giữa các đại lý kinh doanh xe tải tại thị trường Việt Nam.

### 4. Rủi ro pha loãng cổ phiếu

Năm 2015 Đại hội cổ đông công ty Trường Long thông qua việc tăng vốn từ 80 tỷ lên 120 tỷ thông qua việc chia cổ tức bằng cổ phiếu.

- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể suy giảm do thu nhập được chia số lượng cổ phiếu lớn hơn.
- Khối lượng cổ phiếu tăng lên và giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh do điều chỉnh kỹ thuật giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty tại ngày giao dịch không hưởng quyền cổ phiếu phát hành thêm.

### 5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên, hoạt động của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố. Đây là các trường hợp bất khả kháng nhưng khi xảy ra hậu quả thường rất nặng nề. Để giảm thiểu tỉ lệ rủi ro nói trên, hàng năm Công ty đều mua “bảo hiểm mọi rủi ro” của Công ty bảo hiểm uy tín.

## B. Tình hình hoạt động trong năm

### I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2015, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra của Đại hội Đồng Cổ đông Thường niên năm 2015, theo đó Doanh thu đạt 115% theo kế hoạch đề ra, lợi nhuận đạt 229% so với kế hoạch đề ra. Với sự rõ ràng của chính sách Nhà nước trong việc kiểm soát tải trọng xe, cùng với nhu cầu của thị trường đã đóng góp chính vào sự tăng trưởng lợi nhuận. Việc thành lập chi nhánh Đồng bằng Sông Cửu Long từ năm 2010 đến 2015 cũng đã góp phần giúp Công ty thâm nhập thị trường Đồng bằng Sông Cửu Long, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

#### 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Nội dung	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Thay đổi	%
Doanh thu	1,489,806,878,380	1,706,686,102,661	216,879,224,281	15%
Lãi trước thuế	75,739,695,652	173,628,239,233	97,888,543,581	129%
Lãi sau thuế	59,076,962,608	135,337,889,759	76,260,927,151	129%

Đvt: đồng

## II. Tổ chức và nhân sự:

### 1. Danh sách Ban điều hành

Hội đồng Quản trị				
Số	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406
04	Junji Tonoshima	Thành viên	20/05/1976	TK 8381096
05	Laura Burke	Thành viên	16/02/1959	701898399
06	Sumit Petcharapirat	Thành viên	01/12/1961	AA2496949

Ban Giám đốc				
Số	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Giám đốc	27/09/1969	022228552
02	Lã Văn Trường Sơn	Giám đốc điều hành	28/02/1968	021756554
03	Lã Thị Thanh Phương	P. Giám đốc điều hành	29/11/1964	022027406

Ban Kiểm soát				
Số	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban kiểm soát	14/01/1961	022579851
02	Hồ Thành An	Ủy viên ban kiểm soát	07/07/1987	025967292
03	Hồ Thị Hoa	Ủy viên ban kiểm soát	24/01/1972	181802281

### 2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 09/11/2015, Đại hội Đồng cổ đông đã bầu Ông Sumit Petcharapirat làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2017, đại diện cho phần vốn góp của công ty Chairatchakarn (Bangkok) Thái Lan.

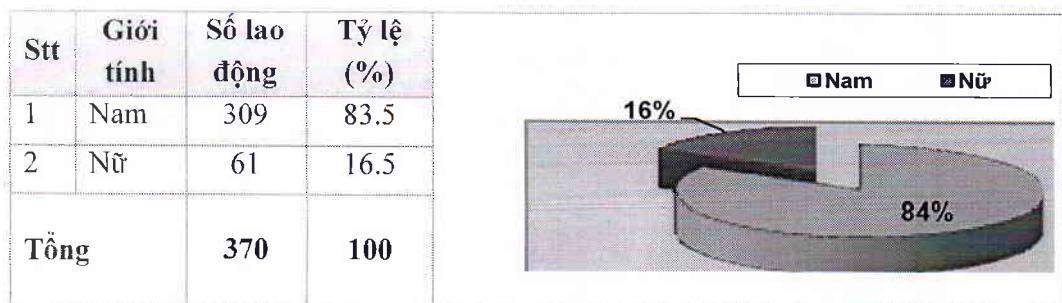
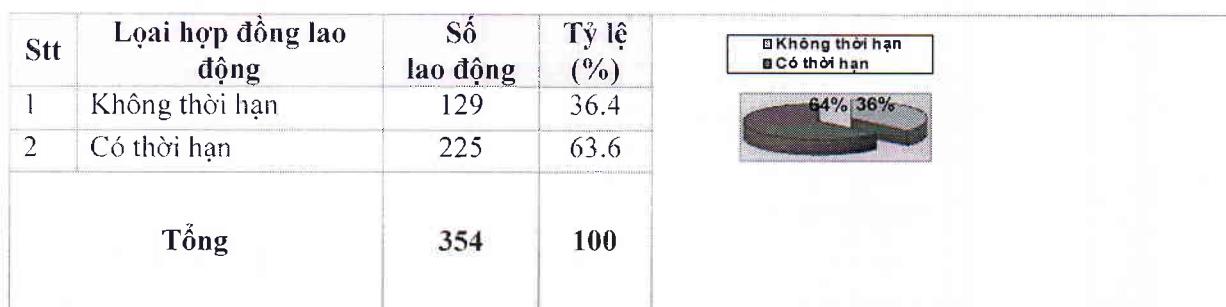
### 3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

#### 3.1 Số lượng và cơ cấu lao động:

- Tổng số lao động của Trường Long tính đến ngày 31/12/2015 là 370 CBCNV.
- Trong đó, cơ cấu lao động của Công ty như sau:

#### BIỂU ĐỒ 1: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ



**BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH***Nguồn: Trường Long***BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG***Nguồn: Trường Long*

### 3.2 Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

ĐVT: đồng			
Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tổng chi phí lương và thưởng	15,957,250,663	16,370,423,911	23,386,982,446
Thu nhập bình quân/người/tháng	5,756,584	6,687,265	7,086,946

*Nguồn: Trường Long*

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn theo quy định.

Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty còn có thưởng thêm cho Cán bộ công nhân viên vào các dịp lễ, Tết.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận xây dựng quỹ phúc lợi để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và chương trình hỗ trợ cho nhân viên có thu nhập thấp vay hoặc tạm ứng một tháng lương để giải quyết khó khăn gia đình.

Bên cạnh đó, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội như quyên góp giúp đỡ bà con vùng lũ lụt, thăm viếng và tổ chức nấu ăn từ thiện; chăm sóc các người già neo đơn có hoàn cảnh neo đơn; các bệnh nhân đang điều trị tại trại tâm thần; các bệnh nhân mắc phải bệnh nan y và xây nhà tình thương cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bệnh tật ...

### 3.3 Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực năm 2015:

Công ty luôn chú trọng đến việc tuyển dụng người lao động có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy vào từng vị trí cụ thể mà Trường Long đề ra những

tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao. Trong năm 2015, công ty đã mời 01 chuyên gia Nhật Bản, 01 chuyên gia Mỹ có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực cơ khí ô tô về làm việc tại Trường Long nhằm phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

Bên cạnh việc tìm kiếm nhân tài, Trường Long cũng có các chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn có chính sách khuyến khích đội ngũ nhân viên thường xuyên học tập nâng cao trình độ đồng thời tạo nhiều cơ hội cho nhân viên phát huy khả năng nhằm phát triển CBCNV làm việc ở vị trí cao hơn nữa ở công ty.

Năm 2015 vừa qua, công ty đã tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng cho nhân viên, đào tạo nhận thức về tiêu chuẩn quản lý chất lượng 9001:2008 và các buổi đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề chuyên môn cho CBCNV.

Tích cực xây dựng quy chế lương thường thường các biện pháp khuyến khích - kích thích người lao động, chính sách thăng tiến và thay thế nhân sự cho phù hợp với yêu cầu và chiến lược công ty trong tương lai.

### III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

**1. Dự án Vĩnh Long – giai đoạn 2:** Ngày 22 - 10 - 2015, Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật và Ô Tô Trường Long đã làm Lễ khởi công Trung tâm Sản Xuất, Sửa chữa và Bảo hành Chi nhánh Vĩnh Long - Giai đoạn 2.

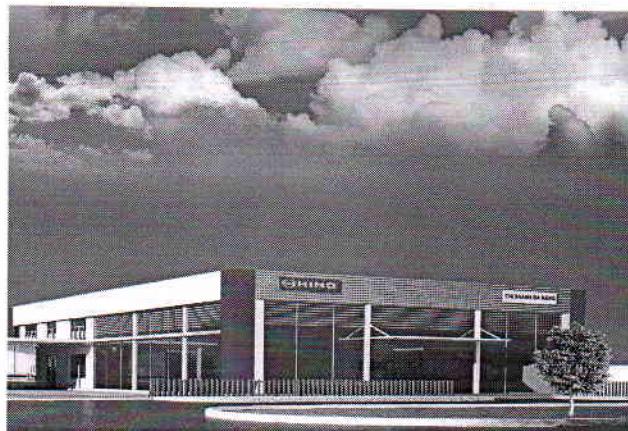


Phối cảnh dự án



Lễ động thổ

**2. Dự án Đà Nẵng:** Ngày 06 - 05 - 2015 Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật và Ô Tô Trường Long đã làm Lễ khởi công Trung tâm Hino 3S tại thành phố Đà Nẵng. Đến nay dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng vào đầu năm 2016.

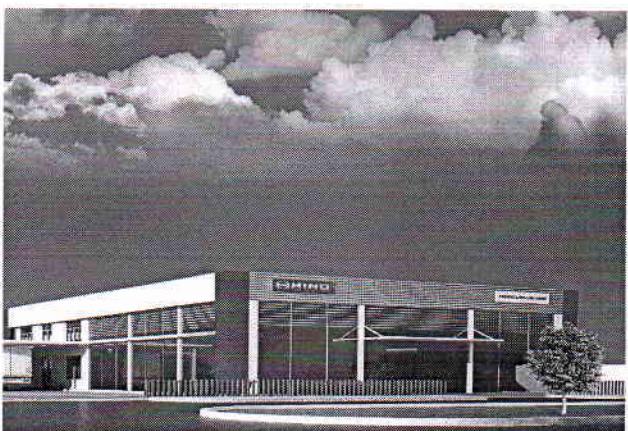


Phối cảnh dự án



Lễ động thổ

### 3. Dự án Lâm Đồng



Phối cảnh dự án

## IV. Tình hình tài chính

### 1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm	Năm	% tăng giảm
	2014	2015	
Tổng giá trị tài sản	343.073.259.956	442.787.987.738	29%
Doanh thu thuần	1.031.337.478.062	1.706.686.102.661	65%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	53.067.420.326	140.840.580.586	165%
Lợi nhuận khác	20.242.641.124	32.787.658.647	62%
Lợi nhuận trước thuế	73.310.061.450	173.628.239.233	137%
Lợi nhuận sau thuế	62.459.350.876	135.337.889.759	117%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20,85%	53,05%	155%

*Nguồn: Số liệu này đã được công ty Grant Thornton thực hiện kiểm toán.*

Doanh thu năm 2015 tăng 65%, tuy nhiên chi phí bán hàng và chi phí quản lý tăng ít hơn, đồng thời với việc đạt kế hoạch, khoản thường doanh số từ nhà cung cấp tăng nhiều, tất cả các điều này dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng gấp 117% so với năm 2014.

### 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2014	2015	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,496	1,600	lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,723	0,277	lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,00	0,00	%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,00	0,00	%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	7,555 3,006	6,550 3,854	Vòng Vòng
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,1% 42,42% 18,21% 5,15%	7,93% 65,24% 30,56% 8,25%	

## V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### 1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số lượng chuyển nhượng tự do	Số lượng chuyển nhượng hạn chế
12.000.000	Phổ thông	0	0

### 2. Cơ cấu cổ đông:

Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Thị Kiều Diễm	3,038,147	25.3
Lã Văn Trường Sơn	1,967,018	16.4
Sumitomo	1,920,000	16
Chairatchakarn	3,306,665	27.6
Cổ đông khác	1.768.170	14.7

Loại cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu (%)
Trong nước	6,403,720	53.4
Ngoài nước	5,596,280	46.6

Loại cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu (%)
Cá nhân	6,229,430	51.9
Tổ chức	5,770,570	48.1

### 3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

### 4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

### 5. Các chứng khoán khác: không có

## VI. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Trong năm, Công ty đã tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chi tiết như sau:

Đơn vị tính	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2015	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2014
	VNĐ	VNĐ
Chi phí nguyên vật liệu	1.554.481.915.915	946.821.083.027
Chi phí công nhân viên	43.818.721.264	25.286.420.848
Chi phí công cụ dụng cụ	11.985.174.057	6.787.296.222
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.259.493.274	5.461.446.853
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.032.155.749	4.087.505.375
Chi phí dự phòng	403.390.728	653.048.220
Chi phí khác	15.936.184.161	11.303.106.260

#### 4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- 4.1 Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- 4.2 Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

#### 5. Chính sách liên quan đến người lao động

##### 5.1 Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 370 nhân viên
- Mức lương bình quân: 7.086.946 đ/nhân viên/tháng

##### 5.2 Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Có chế độ nghỉ giữa giờ đối với công nhân trực tiếp sản xuất

Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn thể nhân viên trong toàn công ty

Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể nhân viên

Chế độ nghỉ mát 01 năm 01 lần cho toàn thể nhân viên

##### 5.3 Hoạt động đào tạo người lao động

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: hàng quý hoặc theo định kỳ, công ty tổ chức các khóa đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao tay nghề cho người lao động để phục vụ công việc ngày một tốt hơn.

#### 6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm, công ty đã thực hiện nhiều đợt công tác thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng như: xây nhà tình thương, tặng xe đạp cho học sinh nghèo miền núi, tặng máy móc thiết bị cho các trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật mồ côi, tặng ngân hàng bò cho bà con nghèo thành phố Đà Nẵng, tặng xe cứu thương cho Hội chữ thập đỏ Thiện Tâm – quận Bình Thạnh... với số tiền gần 2 tỷ đồng.

#### 7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

## C. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Thay đổi	%
Doanh thu	1,489,806,878,380	1,706,686,102,661	216,879,224,281	15%
Lãi trước thuế	75,739,695,652	173,628,239,233	97,888,543,581	129%
Lãi sau thuế	59,076,962,608	135,337,889,759	76,260,927,151	129%

Năm 2015, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra của Đại hội Đồng Cỏ đồng Thường niên năm 2015, theo đó Doanh thu vượt 15% theo kế hoạch đề ra, lợi nhuận vượt 129% so với kế hoạch đề ra.

### II. Tình hình tài chính

#### 1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2015	2014	% Tăng/ (giảm)	
			Giá trị	%
Tài sản ngắn hạn	374,746,016,813	291,696,372,393	83,049,644,420	28%
- Tiền, tương đương tiền và tiền gửi ngắn hạn tại Ngân hàng	23,508,627,628	71,438,742,406	(47,930,114,778)	-67%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	35,539,023,464	67,308,371,695	(31,769,348,231)	-47%
- Hàng tồn kho	309,977,150,227	150,745,462,813	159,231,687,414	106%
Tài sản dài hạn	68,041,970,925	51,376,887,563	16,665,0f 3,362	32%
Tổng tài sản	442,787,987,738	343,073,259,956	99,714,727,782	29%

ĐVT: đồng

Tài sản tăng chủ yếu đi vào hàng tồn kho. Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là xe nền để đáp ứng nhu cầu bán hàng và sản xuất cuối năm 2015. Công ty đã quản lý tốt các khoản phải thu. Doanh thu tăng 15% nhưng khoản phải thu giảm 47% so với năm trước. Nợ phải thu quá hạn chỉ chiếm 5% tổng nợ phải thu.

Tài sản dài hạn tăng trong năm chủ yếu là dự án Trung tâm 3S tại Đà Nẵng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Giá trị tài sản tăng thêm đã trừ đi phần giảm do khấu hao tài sản trong năm.

Về hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị: Hiệu suất sử dụng bình quân cả Công ty đạt 90% công suất thiết kế. Hiệu suất này là hợp lý và nằm trong kế hoạch kinh doanh dài hạn của Công ty. Hiệu suất sẽ tăng dần qua các năm sau khi nhu cầu thị trường vẫn tăng trưởng tốt.

#### 2. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ chiếm 53% và vốn chủ sở hữu chiếm 47% tổng nguồn vốn của Công ty (2014: tổng nợ chiếm 57% và vốn chủ sở hữu chiếm 43% tổng nguồn vốn). Công ty đang quản lý rất chặt chẽ về vốn lưu động, chủ yếu thanh toán cho nhà cung cấp xe. Vui lòng xem thêm các chỉ tiêu thanh khoản tại mục “Các chỉ số tài chính cơ bản”.

### III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp tục các hoạt động nghiên cứu, cải tiến và phát triển sản phẩm nhằm tạo ra các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt nhất.

Làm tốt công tác nhân sự trong toàn công ty để đảm bảo việc quản lý và triển khai công việc tốt hơn.

Trong năm 2015, Trường Long tiếp tục duy trì việc đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2008 về Quản lý chất lượng ngay tại trụ sở chính và tất cả các chi nhánh trực thuộc. Bên cạnh đó, vẫn tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao hệ thống quản lý chất lượng: đào tạo cho toàn thể nhân viên về nhận thức ISO 9001:2008, kỹ năng đánh giá nội bộ...

## **IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Năm 2016: Hoàn thành Trung tâm 3S Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long .

Năm 2017: Hoàn thành xây dựng Trung tâm 3S Khu vực Tây Nguyên, tại Lâm Đồng

Năm 2017: Triển khai chi tiết Dự án Xây dựng Nhà máy đóng thùng với quy mô lớn tại Chi Nhánh Vĩnh Long, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

## **V. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long và đã trình bày ý kiến “Chấp thuận toàn phần”. Theo đó, “báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

## **VI. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: tuân thủ đúng các quy định của nhà nước về sử dụng lao động.
3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: trong năm, công ty luôn trích lập một khoản chi phí để thực hiện các công việc từ thiện an sinh xã hội, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng.

## **D. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **I. Đánh giá của Hội đồng quản trị:**

Chính sách kiểm soát tài trọng phương tiên của Bộ giao thông và cục Đăng kiểm Việt Nam

làm cho nhu cầu xe tải trong năm 2015 tăng đột biến.

Năm 2015 tiếp tục là năm thuận lợi cho các hãng ô tô Nhật Bản, tỷ giá đồng Yên tiếp tục giảm làm cho giá cả của các sản phẩm Nhật Bản trở nên hấp dẫn. Cộng với nhiều chính sách thuận lợi của Nhà nước tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh ô tô mang thương hiệu Nhật Bản phát triển.

Lãi suất ngân hàng hợp lý, thủ tục cho vay nới lỏng làm cho khách hàng dễ dàng hơn trong việc đầu tư và phương tiện vận tải mới.

Trường Long là một trong những đại lý 3S lớn nhất của Hino với quy trình khép kín phục vụ khách hàng trọn gói, đồng thời là nhà phân phối chính thức cần cẩu Tadano, thiết bị nâng dành cho xe ben của ShinMaywa tại thị trường Việt Nam nên doanh số bán hàng của Trường Long tăng trưởng 15% so với kế hoạch đề ra.

## **II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Các thành viên trong Ban Giám đốc cũng là thành viên Hội đồng quản trị nên các chính sách, quyết định của HDQT được BGĐ nắm rõ thực hiện đúng.

Theo đánh giá của HDQT, BGĐ đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm 2015, đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh các quy trình và quy định trong công tác điều hành công ty theo Điều lệ, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.

## **III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2016, HDQT sẽ soát xét tầm nhìn, sứ mệnh và xây dựng các mục tiêu chiến lược dài hạn cho Công ty trong giai đoạn mới.

Trong giai đoạn từ năm 2017, HDQT sẽ rất chú trọng đến việc cạnh tranh lành mạnh để đảm bảo Công ty phát triển một cách bền vững và có những bước tiến vững chắc hơn ra thị trường xe tải trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt và có nhiều biến động như hiện nay.

Tiếp tục mở rộng mạng lưới phân phối ra khắp cả nước để phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

Một kế hoạch đồng bộ sẽ được thực thi từ việc hoàn thiện và nâng cao tầm quản trị Công ty, việc thiết lập cơ cấu tổ chức hoạt động hiệu quả với các thực hành quản lý và quy trình tiên tiến cho đến việc soát xét điều lệ Công ty phù hợp với yêu cầu mới trong thực tiễn cũng như pháp luật.

## **E. Quản trị công ty**

### **I. Hội đồng quản trị:**

#### **1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị						
Số	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport	Số lượng CP sở hữu	Ghi chú
01	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	27/09/1969	022228552	3,038,147	
02	Lã Văn Trường Sơn	Thành viên	28/02/1968	021756554	1,967,018	
03	Lã Thị Thanh Phương	Thành viên	29/11/1964	022027406	97,275	
04	Junj Tonoshima	Thành viên	20/05/1976	TK 8381096	1,920,000	Đại diện cho Sumitomo
05	Laura Burke	Thành viên	16/02/1959	701898399	0	TV độc lập
06	Sumit Petcharapirat	Thành viên	01/12/1961	AA2496949	3,306,665	Đại diện cho Chairatchakarn

## **2. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có**

### **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã tổ chức 1 kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4 năm 2015, một cuộc họp đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 11 năm 2015 và 08 cuộc họp định kỳ để thực hiện vai trò chỉ đạo, đưa ra phương hướng và giám sát hoạt động của công ty, nội dung của các cuộc họp HĐQT như sau:

Số	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2015/ QĐ-HĐQT	07/01/2015	Đầu tư vào trung tâm 3S Hino – chi nhánh Miền Trung
02	02/2015/ QĐ-HĐQT	10/02/2015	Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2014 và dự kiến thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015
03	04/2015/ QĐ-HĐQT	20/05/2015	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng công ty
04	05/2015/ QĐ-HĐQT	07/09/2015	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng công ty
05	06/2015/ QĐ-HĐQT	21/09/2015	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 và đại hội cổ đông bất thường năm 2015
06	08/2015/ QĐ-HĐQT	07/12/2015	Triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 bằng cổ phiếu 2015

**4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:** tham gia các cuộc họp của HĐQT theo định kỳ hoặc đột xuất, cùng HĐQT bàn và đưa ra các quyết định về chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn của công ty.

## **II. Ban Kiểm soát**

### **1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát					
Số	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Passport	Số lượng CP sở hữu
01	Phan Thị Thanh Thúy	Trưởng ban	14/01/1961	022579851	5,997
02	Hồ Thành An	Ủy viên	07/07/1987	025967292	0
03	Hồ Thị Hoa	Ủy viên	24/01/1972	181802281	30

### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động kiểm soát các hoạt động của công ty mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Trong năm 2015 Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

+ Xem xét lại danh sách các công ty kiểm toán đạt tiêu chuẩn kiểm toán của các công ty niêm yết trên sàn giao dịch để cùng Hội đồng quản trị quyết định chọn đơn vị kiểm toán năm 2015.

+ Kiểm soát báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm. Tiến hành kiểm soát định kỳ tập trung 02 lần để thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2015; Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; việc quản trị công ty...

+ Kiểm soát việc thực thi nghị quyết cổ đông thường niên và bất thường năm 2015 của HĐQT, BGD.

### **III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

#### **1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Trong năm, thù lao nhận được của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các nhân viên chủ chốt trong năm như sau:

Nội dung	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2015	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2014
<b>Ban Giám đốc</b>		
Lương và các khoản thưởng	<b>2.126.271.601</b>	1.487.686.748
<b>Hội đồng Quản trị</b>		
Thù lao Hội đồng Quản trị	<b>850.000.000</b>	530.000.000
<b>Ban kiểm soát</b>		
Thù lao Ban kiểm soát	<b>50.000.000</b>	30.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.976.321.601</b>	2.017.716.748

Đvt: đồng

#### **2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Sđt	Họ tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu giao dịch (mua)	Số lượng cổ phiếu giao dịch (bán)
01	Công ty Chairatchakarn	764.443 cổ phiếu	
02	Tập đoàn Sumitomo		764.443 cổ phiếu
03	Bà Lã Thị Thanh Phương		5.270 cổ phiếu
04	Ông Phan Thanh Tú	1.000 cổ phiếu	114.000 cổ phiếu

#### **3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Sđt	Họ tên công ty	Nội dung hợp đồng giao dịch	Tổng giá trị hợp đồng trong năm
01	Tập đoàn Sumitomo	Mua càn cẩu thủy lực và phụ tùng cẩu hiệu Tadano	18.927.113.770 vnđ

#### **4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

- Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.
- Luôn minh bạch trong việc lựa chọn Nhà cung cấp và Nhà thầu cho các dự án.
- HĐQT luôn tổ chức các cuộc họp định kỳ, các cuộc họp bất thường để họp bàn các vấn đề quan trọng của công ty.

### **F. Báo cáo tài chính**

#### **I. Ý kiến kiểm toán**

 Grant Thornton

### **Báo cáo kiểm toán độc lập**

về báo cáo tài chính của

Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)  
Tầng 14, Pearl Plaza  
561A Điện Biên Phủ, Quận Bình Thạnh  
Thành Phố Hồ Chí Minh  
Việt Nam

ĐT: +84 (8) 3910 9100  
Fax: +84 (8) 3910 9101  
[www.gt.com.vn](http://www.gt.com.vn)

Số 15-21-005

Kính gửi các Cổ đông của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long ("Công ty"), lập vào ngày 30 tháng 3 năm 2016, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, cùng với bản tóm tắt các chính sách kế toán quan trọng và các thuyết minh khác, như được trình bày từ trang 5 đến trang 32.

#### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với các báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá các rủi ro có sai sót trọng yếu trên báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng, tính hợp lý của các ước tính kế toán thực hiện của Ban Giám đốc cũng như việc đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Grant Thornton (Vietnam) Limited  
A member of Grant Thornton International Ltd ('GTIL'). GTIL and its member firms are not a worldwide partnership. Services are delivered independently by the member firms.

**Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Các báo cáo tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, dùng cho mục đích so sánh, đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác với ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính trong báo cáo kiểm toán của họ tại ngày 20 tháng 3 năm 2015.



CÔNG TY  
TỔ CHỨC HỘI VIỆN  
GRANT THORNTON (VIỆT NAM)  
CƠ QUAN  
CHI NHÁNH  
TẠI THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN MẠNH TUẤN  
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán  
Số 0817-2014-068-1  
Phó Tổng Giám đốc

TRƯƠNG THỊ BÍCH LOAN  
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán  
Số 1835-2014-068-1  
Kiểm toán viên

*bút ký*

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Đã xác minh  
và ký

Đã xác minh  
và ký

## II. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long

5

### Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Thuyết minh	Mã số	31 tháng 12 năm 2015 VNĐ	31 tháng 12 năm 2014 VNĐ
<b>TÀI SẢN</b>				(Trình bày lại)
Tài sản ngắn hạn		100	374.746.016.813	291.696.372.393
Tiền và các khoản tương đương tiền	6	110	22.998.367.628	71.438.742.406
Tiền		111	17.998.367.628	36.438.742.406
Các khoản tương đương tiền		112	5.000.000.000	35.000.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120	510.260.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	7	123	510.260.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn		130	35.539.023.464	67.308.371.695
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	8	131	31.308.137.696	47.714.665.886
Trả trước cho người bán ngắn hạn	9.36	132	2.536.886.200	16.355.069.943
Phải thu ngắn hạn khác	10(a)	136	3.398.284.097	4.496.005.866
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác	11	137	(1.760.318.000)	(1.257.370.000)
Tài sản thiểu chở xử lý		139	56.033.471	-
Hàng tồn kho	12	140	309.977.150.227	150.745.462.813
Hàng tồn kho		141	310.100.671.175	150.968.541.033
Dự phòng hàng tồn kho		149	(123.520.948)	(223.078.220)
Tài sản ngắn hạn khác		150	5.721.215.494	2.203.795.479
Chi phí trả trước ngắn hạn	16(a)	151	1.219.571.439	1.386.984.842
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152	4.501.644.055	816.810.637
Tài sản dài hạn		200	68.041.970.925	51.376.887.563
Các khoản phải thu dài hạn		210	92.844.400	82.844.400
Phải thu dài hạn khác	10(b)	216	92.844.400	82.844.400
Tài sản cố định		220	25.661.934.756	49.708.973.176
Tài sản cố định hữu hình	13	221	24.977.091.864	20.094.848.166
- Nguyên giá		222	44.313.552.420	36.429.264.302
- Giá trị hao mòn lũy kế		223	(19.336.460.556)	(16.334.416.136)
Tài sản cố định vô hình	14	227	684.842.892	29.614.125.010
- Nguyên giá		228	1.044.839.869	34.432.566.261
- Giá trị hao mòn lũy kế		229	(359.996.977)	(4.818.441.251)
Tài sản dở dang dài hạn		240	5.097.720.586	40.000.000
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15	242	5.097.720.586	40.000.000
Tài sản dài hạn khác		260	37.189.471.183	1.545.069.987
Chi phí trả trước dài hạn	16(b)	261	36.946.691.952	1.363.643.728
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	35	262	242.779.231	181.426.259
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		270	<b>442.787.987.738</b>	<b>343.073.259.956</b>

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính

## Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Thuyết minh	Mã số	31 tháng 12 năm 2015 VND	31 tháng 12 năm 2014 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
Nợ phải trả		300	236.341.861.547	195.842.055.980
Nợ ngắn hạn		310	234.238.319.589	195.017.391.167
Phải trả người bán ngắn hạn	17	311	151.661.350.664	108.118.447.483
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	312	68.580.669.589	70.494.124.319
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	313	9.755.062.713	7.479.177.792
Phải trả người lao động		314	5.654.894.795	5.162.364.908
Chi phí phải trả ngắn hạn	20	315	88.978.117	630.542.114
Phải trả ngắn hạn khác	21	319	3.223.017.143	637.091.885
Dự phòng phải trả ngắn hạn		321	34.063.958	-
Quý khen thưởng, phúc lợi	22	322	5.340.282.610	2.495.642.666
Nợ dài hạn		330	1.103.541.958	824.664.813
Dự phòng phải trả dài hạn khác	5.12	337	1.103.541.958	824.664.813
<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	23	400	207.446.126.191	147.231.203.976
<b>Vốn chủ sở hữu</b>		410	207.446.126.191	147.231.203.976
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		411	80.000.000.000	80.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		421	127.446.126.191	67.231.203.976
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		421a	32.108.236.432	4.771.853.100
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		421b	95.337.899.759	62.459.350.876
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>		440	442.787.987.738	343.073.259.956

DẶNG THỊ THANH HIẾU  
Người lập

TRẦN THU HÀNG  
Kế toán trưởng

LÃ THỊ THANH PHƯƠNG  
Phó Giám đốc điều hành

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính

# Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Thuyết minh	Mã số	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2015	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2014
			VND	VND (Trình bày lại)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	26	01	1.706.708.829.933	1.031.337.478.062
Các khoản giảm trừ doanh thu	26	02	(22.727.272)	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26	10	1.706.686.102.661	1.031.337.478.062
Giá vốn hàng bán	27;34	11	(1.508.912.192.489)	(943.110.586.891)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		197.773.910.172	88.226.891.171
Doanh thu hoạt động tài chính	28	21	1.103.756.855	1.877.972.290
Chi phí tài chính	29	22	(870.375.933)	(552.269.102)
- Trong đó: Chi phí lãi vay		23	(86.961.295)	(430.530.698)
Chi phí bán hàng	30;34	25	(33.396.456.547)	(21.176.106.014)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	31;34	26	(23.770.253.961)	(15.309.068.019)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		140.840.580.586	53.067.420.326
Thu nhập khác	32	31	33.435.039.335	20.271.449.745
Chi phí khác	33	32	(647.380.688)	(28.808.621)
Lợi nhuận khác	40		32.787.658.647	20.242.641.124
Lợi nhuận trước thuế	50		173.628.239.233	73.310.061.450
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	35	51	(38.351.702.446)	(10.933.040.641)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	35	52	61.352.972	82.330.267
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	23	60	135.337.889.759	62.459.350.876
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	24	70	16.827	7.412
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	24	71	11.589	7.412

ĐĂNG THỊ THANH HIẾU  
Người lập

TRẦN THU HẰNG  
Kế toán trưởng

LÃ THỊ THANH PHƯƠNG  
Phó Giám đốc điều hành

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính

# Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

(phương pháp gián tiếp)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Thuyết minh	Mã số	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2015	Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2014
			VND	VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
Lợi nhuận trước thuế	01	173.628.239.233	73.310.061.450	
<b>Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
Khấu hao và phân bổ	02	4.032.156.749	4.087.505.375	
Thay đổi các khoản dự phòng	03	403.390.728	653.048.220	
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	04	47.782.008	42.570.503	
Lãi từ hoạt động đầu tư	06	(810.549.470)	(1.279.693.396)	
Chi phí lãi vay	07	92.736.295	430.530.698	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những				
thay đổi của vốn lưu động	08	177.393.754.543	77.244.022.850	
Thay đổi các khoản phải thu	09	27.403.199.143	(40.170.649.794)	
Thay đổi hàng tồn kho	10	(159.132.130.142)	(52.046.914.428)	
Thay đổi các khoản phải trả và chi phí phải trả	11	32.972.735.429	62.721.370.237	
Thay đổi chi phí trả trước	12	389.682.988	(532.442.087)	
Tiền lãi vay đã trả	14	(92.736.295)	(430.530.698)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(35.195.485.610)	(6.585.924.617)	
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	(1.987.859.326)	
<b>Lưu chuyển tiền thuần cung cấp từ hoạt động</b>				
<b>kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>43.739.020.056</b>	<b>38.261.072.137</b>	
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
Mua tài sản cố định và thanh toán chi phí xây				
dựng tài sản cố định	21	(20.840.155.724)	(1.190.589.522)	
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	45.454.545	254.545.455	
Thay đổi tiền gửi ngắn hạn	23	(510.260.000)	4.108.000.000	
Tiền lãi tiền gửi	27	933.462.595	750.992.774	
<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng cho) cung cấp</b>				
<b>từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(20.379.498.584)</b>	<b>3.922.948.707</b>	

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)**  
**(phương pháp gián tiếp)**  
**cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**

	Thuyết minh	Mã số	Năm kết thúc		Năm kết thúc 31 tháng 12 năm 2014 VND
			31 tháng 12 năm 2015	VND	
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>					
Tiền vay nhận được		33	38.670.819.937		60.007.666.182
Tiền chi trả nợ gốc vay		34	(38.670.819.937)		(60.007.666.182)
Cô tức đã trả cho chủ sở hữu		36	(71.799.896.250)		(13.019.799.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng cho hoạt động</b>					
tài chính		40	(71.799.896.250)		(13.019.799.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		50	(48.440.374.778)		28.164.221.844
Các khoản tiền và tương đương tiền đầu năm	6	60	71.438.742.406		42.270.420.266
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ		61			4.100.296
Các khoản tiền và tương đương tiền cuối năm	6	70	22.998.367.628		71.438.742.406

ĐẶNG THỊ THANH HIẾU  
Người lập

TRẦN THU HÀNG  
Kế toán trưởng

LÃ THỊ THANH PHƯƠNG  
Phó Giám đốc điều hành

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính

**Thuyết minh báo cáo tài chính vui lòng xem ở file đính kèm.**

